

Số 425 /TM-BVPN

Đức Linh, ngày 08 tháng 4 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa khu vực phía Nam, có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tổ chức thực hiện gói thầu bảo trì định kỳ máy chạy thận, máy rửa màng lọc thận, hệ thống lọc nước R.O và xét nghiệm nguồn nước R.O cấp cho máy chạy thận năm 2025-2026, với các nội dung cụ thể dưới đây:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: **Bệnh viện đa khoa khu vực phía Nam**

- Đ/c: Xã Nam chính huyện Đức Linh tỉnh Bình Thuận

2. Thông tin liên hệ: CN Trần Cao Mười Trưởng phòng VT-TBYT, SĐT: 0363852537 hoặc Thạc Sỹ Hồ Phi Hồ Trưởng khoa HSTC (đơn nguyên thận nhân tạo) sdt: 0918082129.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp báo giá tại: **Phòng Văn thư của Bệnh viện**

- Nhận qua email: bvdkkvnbtsyt.binhthuan.gov.vn

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 08 tháng 4 năm 2025 đến trước 17h ngày 17 tháng 4 năm 2025,

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 17/4/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá: (Đính kèm danh mục).

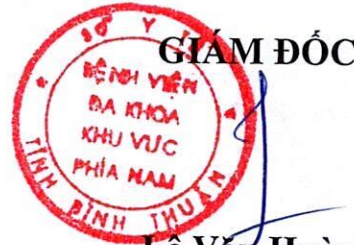
Bệnh viện đa khoa khu vực phía Nam, kính mời các đơn vị, các công ty (Nhà thầu cung cấp) quan tâm cho báo giá gói thầu nêu trên. Trân trọng cảm./.

Nơi nhận:

Như trên;

Tổ CNTT BV đăng tải,

Lưu VT, VT-TBYT.




Lê Văn Huỳnh

DANH MỤC THIẾT BỊ BẢO TRÌ ĐỊNH KỲ

(Kèm theo Thư mời chào giá số **35/TFM-BVPN** ngày **08** tháng **4** năm 2025 của Giám đốc bệnh viện)

Stt	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ (Nội dung bảo trì định kỳ thiết bị)	Khối lượng (thời gian bảo trì/lần)	Đơn vị tính (tổng số lần bảo trì)	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện bảo trì
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	BẢO TRÌ THIẾT BỊ					
1	<p>1.1 Máy chạy thận nhân tạo (hệ thống cũ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Model: 4008S - Seri: 9SXAOURR, 9SXAOURQ, 9SXA1HYG, 9SXA1HYL, 9SXA1HYP - Hãng sản xuất: Fresenius Medical Care - Nước sản xuất: Đức - Năm sử dụng: 2019-2020 - Số lượng: 05 máy 	<p>1. Kiểm tra các thông số kỹ thuật, bảo động và tình năng của máy, cập nhật lại các thông số cài đặt.</p> <p>2. Tiến hành đo các thông số, chức năng bằng thiết bị đo ngoài.</p> <p>3. Vệ sinh bên trong, bên ngoài thiết bị.</p> <p>4. Vệ sinh thông sạch các bộ lọc (Filter) của quạt, lọc thông khí.</p> <p>5. Test thử các phần mềm cài đặt trong máy.</p> <p>6. Kiểm tra theo dõi hoạt động của máy và các yêu tố khách quan khác tác động lên máy như: Nguồn điện, ổ cắm, môi trường... 7. Điều chỉnh và khuyến cáo sử dụng khi phát hiện sự cố.</p> <p>8. Dự kiến các linh kiện cần thay thế (nếu có) do thiết bị sử dụng quá lâu hoặc do công năng quá lớn.</p> <p>9. Hướng dẫn vận hành sử dụng và bảo quản thiết bị.</p> <p>10. Ngoài ra, khi có sự cố hư hỏng ngoài thời gian bảo trì, Công ty sẽ có mặt sau 48 giờ để khắc phục, khi có yêu cầu cần thay thế linh kiện, thì giá cả sẽ được thỏa thuận theo thị trường.</p>	03 tháng/lần 04 lần/năm	05 lần/05 máy	(Đơn vị thận nhân tạo) khoa Hồi sức tích cực của Bệnh viện đa khoa khu vực phía Nam	Từ tháng 10/2025 đến tháng 12/2026
	<p>1.2. Máy chạy thận nhân tạo (hệ thống mới)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Model: 4008S - Seri: 3SXA4RL3, 3SXA4RL4, 		03 tháng/lần 04 lần/năm	03 lần/10 máy		Từ tháng 3/2026 đến tháng 12/2026

<p>3SXA4RL5, 3SXA4RL6, 3SXA4RL7, 3SXA4RL8, 3SXA4RL9, 3SXA4RLA, 3SXA4RLB, 3SXA4RLC</p> <p>- Hãng sản xuất: Fresenius Medical Care AG & Co.KGaA</p> <p>- Nước sản xuất: Đức</p> <p>- Năm sử dụng: 2024</p> <p>- Số lượng: 10 máy</p>					<p>Từ tháng 10/2025 đến tháng 12/2026</p>
<p>2</p> <p>2.1. Máy rửa màng lọc (hệ thống cũ):</p> <p>- Model: NAS – DR4</p> <p>- Hãng sản xuất: Nhật An Sinh – Việt Nam</p> <p>- Năm sử dụng: 2016</p> <p>- Số lượng: 01 máy</p> <p>2.2. Máy rửa màng lọc thận (hệ thống mới)</p> <p>- Model: NAS/RDM – AT04</p> <p>- Hãng sản xuất: Nhật An Sinh – Việt Nam</p> <p>- Năm sử dụng: 2024</p> <p>- Số lượng: 01 máy</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra, vệ sinh thân máy (bao gồm toàn bộ phần inox) 2. Kiểm tra, vệ sinh hệ thống mạch điện điều khiển 3. Kiểm tra công tắc nguồn, nút nhấn, đèn báo 4. Kiểm tra, vệ sinh hệ thống bơm hóa chất vào màng lọc 5. Kiểm tra, vệ sinh. hệ thống van điện từ 6. Kiểm tra, vệ sinh hệ thống khớp nối nhanh 7. Kiểm tra, vệ sinh hệ thống dây ống dẫn 8. Kiểm tra đồng hồ áp suất 9. Kiểm tra, vệ sinh các van nước đầu vào 10. Kiểm tra, vệ sinh hệ thống các van rửa màng 11. Kiểm tra, vệ sinh hệ thống thoát nước thải. 	<p>03 tháng/lần 04 lần/năm</p>	<p>05 lần/01 máy</p>		<p>Từ tháng 3/2026 đến tháng 12/2026</p>

3	3.1. Hệ thống lọc nước R.O công suất 600 lít/giờ (hệ thống cũ) <ul style="list-style-type: none">- Model: NAS-RO 600- Hãng sản xuất: Nhất An Sinh- Nước sản xuất: Việt Nam- Năm sử dụng: 2016- Số lượng: 01	03 tháng/lần 04 lần/năm	05 lần/01 Hệ thống	Từ tháng 10/2025 đến tháng 12/2026
	<p>1. Kiểm tra tại chỗ bằng thiết bị đo cầm tay các chỉ tiêu (hàm lượng chlorine, tổng chất rắn hòa tan TDS, độ dẫn điện EC, độ cứng Canxi và Magie) tại các vị trí:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Nước nguồn đầu vào hệ thống.+ Nước mềm sau cụm thiết bị tiền xử lý.+ Nước thành phẩm sau máy R.O.+ Nước R.O hồi lưu trên đường ống cấp qua phòng chạy thận- Kiểm tra bảo trì toàn bộ hệ thống nước R.O thận nhân tạo <p>2. Tẩy rửa khử khuẩn hệ thống R.O và kiểm tra tồn dư hóa chất sau khi tẩy rửa định kỳ 03 tháng 01 lần</p> <ul style="list-style-type: none">- Xả rửa bồn chứa nước thô- Tẩy rửa khử khuẩn bồn chứa nước R.O- Tẩy rửa khử khuẩn hệ thống đường ống cấp nước R.O đến các máy thận- Quy trình áp dụng và hóa chất sử dụng: theo Quyết định 2482/QĐ – BYT- Thiết bị kiểm tra: máy đo hàm lượng Chlorine 2 trong 1 (đo hàm lượng Chlorine dư và hàm lượng Chlorine tổng): <p>Người thực hiện có chứng chỉ: “thực hành tẩy trùng hệ thống R.O và lấy mẫu xét nghiệm nước R.O Thận Nhân Tạo”, hoặc chứng chỉ “sử dụng trang thiết bị y tế an toàn cho bệnh nhân lọc máu.</p>			
	<p>3. Thay lõi lọc phân tử 5 micron định kỳ 03 tháng 01 lần</p> <ul style="list-style-type: none">- Cấu tạo: polypropylenedạng sợi nén- Kích thước lõi lọc: Ø100mm; dài 508mm			

	<ul style="list-style-type: none"> - Lỗ thấm thấu: 5 micron - Số lượng: 01 cái / lần <p>4. Thay lõi lọc vi sinh 0,2 micron định kỳ 03 tháng 01 lần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lõi lọc polypropylene dạng xếp - Kích thước lõi lọc: Φ68mm, dài 508mm - Lỗ thấm thấu: 0,2 micron - Số lượng: 03 cái / lần. <p>5. Thay bóng đèn UV (diệt khuẩn trên đường nước R.O cấp đến máy thận)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện thế sử dụng: 220V – 50Hz - Số lượng: 01 cái / lần <p>6. Thay bóng đèn tia cực tím (những chìm trong bồn chứa nước R.O)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công suất bóng đèn 32W - Nguồn sử dụng: 220V-50Hz - Số lượng: 01 cái / lần. <p>7. Thay nguyên liệu bộ lọc đa chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công dụng khử sắt, kim loại nặng, tạp chất vô cơ, cặn lơ lửng... ❖ Nguyên liệu lọc: khử sắt, mangan - Kích cỡ hạt: 10 x40mesh - Qui cách bao: 1cu.ft - Tiêu chuẩn: NSF hoặc tương đương - Số lượng: 02 bao ❖ Cát thạch anh: - Kích cỡ hạt: 0,7 – 1,2mm - Qui cách bao: \approx 50 kg - Số lượng: 0,5 bao 		
--	---	--	--



❖ Sỏi lọc nước:

- Kích cỡ hạt: 5 – 10mm
- Qui cách bao: ≈ 50kg
- Số lượng: 0,5 bao.

8. Thay nguyên liệu bộ lọc than hoạt tính

- Công dụng khử dư lượng chlorine, khử mùi, độc tố hữu cơ...

❖ Hạt lọc than hoạt tính (than chuyên dùng cho nước tinh khiết)

- Kích cỡ hạt 8 x 16mesh (1 – 2mm)
- Qui cách bao 25 kg
- Tiêu chuẩn chất lượng: NSF hoặc tương đương
- Qui cách bao: 25 kg
- Số lượng: 1,5 bao
- Hãng: Jacobi
- Xuất xứ: China

❖ Sỏi lọc nước:

- Kích cỡ hạt: 5 – 10mm
- Qui cách bao: ≈ 50 kg
- Số lượng: 0,5 bao.

9. Thay nguyên liệu bộ lọc làm mềm nước

- Công dụng: khử độ cứng Ca^{2+} , Mg^{2+} trong nước

❖ Hạt lọc resin Na^{+}

- Kích cỡ hạt: 0,6mm ($\pm 0,05$).
- Công bố tuân thủ tiêu chuẩn: FDA hoặc tương đương.

<p>II</p> <p>Xét nghiệm nguồn nước R.O cấp cho máy thận</p>	<p>3.2. Hệ thống lọc nước R.O cấp cho máy thận (hệ thống mới)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Model: NAS/WTS-RO-HD1000 - Hãng sản xuất: Nhật An Sinh – Việt Nam - Năm sử dụng: 2024 - Số lượng: 01 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy cách bao: 25 lít. - Số lượng: 03 bao ❖ Sỏi lọc nước: <ul style="list-style-type: none"> - Kích cỡ hạt: 5 – 10mm. - Quy cách bao: ≈ 50 kg. - Số lượng: 0,5 bao. 10. Thay màng lọc R.O <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: Ø4", dài 40" - Lưu lượng xử lý max: 350 l/h - Áp suất hoạt động: 10 – 15 Bar - Tỷ lệ khử muối ≥ 99,5 % - Tiêu chuẩn: NSF hoặc tương đương. 	<p>03 tháng/lần 04 lần/năm</p> <p>03 lần/01 Hệ thống</p> <p>Từ tháng 3/2026 đến tháng 12/2026</p>
<p>I</p> <p>(Hệ thống lọc nước R.O. Cũ): Lấy mẫu, xét nghiệm nguồn nước R.O theo tiêu chuẩn ANS/AAAMI 13959: 2014 hoặc ISO 23500: 2019</p>	<p>1. Xét nghiệm Vi sinh</p>	<p>03 tháng/lần 04 lần/năm</p> <p>05 lần</p>	<p>Từ tháng 10/2025 đến tháng 12/2026</p>
<p>2. Xét nghiệm Nội độc tố vi khuẩn (Endotoxin)</p>	<p>03 tháng/lần 04 lần/năm</p> <p>05 lần</p>		
<p>3. Xét nghiệm hóa, lý (bao gồm 23 thành phần) theo quy định</p>	<p>12 tháng/lần 01 lần/năm</p> <p>01 lần</p>		

2	Hệ thống lọc nước R.O mới): Lấy mẫu, xét nghiệm nguồn nước R.O theo tiêu chuẩn ANSI/AAMI 13959: 2014 hoặc ISO 23500: 2019	1. Xét nghiệm Vi sinh 2. Xét nghiệm Nội độc tố vi khuẩn (Endotoxin) 3. Xét nghiệm hóa, lý (bao gồm 23 thành phần) theo quy định	03 tháng/lần 04 lần/năm 03 tháng/lần 04 lần/năm 12 tháng/lần 01 lần/năm	03 lần 03 lần 01 lần	Từ tháng 3/2026 đến tháng 12/2026
Ghi chú:		1. Người thực hiện phải có Chứng chỉ thực hành tẩy trùng hệ thống R.O và lấy mẫu xét nghiệm nước R.O theo quy định, 2. Việc lấy mẫu xét nghiệm nguồn nước R.O cho đến khi kết quả xét nghiệm (đạt) được cơ quan có thẩm quyền công nhận.			